

Số: /BC-UBND

Đa Quyn, ngày 09 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả sản xuất vụ Đông xuân năm 2023-2024

Kính gửi: Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Đức Trọng

Thực hiện văn bản số 35/PNN&PTNT ngày 26/02/2024 của phòng Nông nghiệp & PTNT v/v báo cáo kết quả sản xuất nông nghiệp vụ Đông xuân 2023-2024 và dự kiến kế hoạch sản xuất vụ Hè thu năm 2024.

UBND xã Đa Quyn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TRỒNG TRỌT: đơn vị tính: DT (diện tích, ha); NS (năng suất, tạ/ha); SL (sản lượng, tấn)

1. Cây hàng năm:

- **Lúa ĐX:** Tổng DT gieo trồng 67 ha giai đoạn trở bông
Cơ cấu giống: OM 4900, PC6, KD12, Đài Thơm...
Trong đó DT bị thiệt hại do: 0 ha, mức độ: 0
=> DT được thu hoạch 50 ha, NS thu hoạch: 52 tạ/ha, Tổng SL 348,4 tấn

- **Bắp ĐX:** Tổng DT: 04 ha NS: 40 tạ/ha , SL: 160 tấn

- **Khoai lang ĐX:** Tổng DT 20 ha, NS: 250 tạ/ha, SL: 500 tấn

- Rau ĐX: (cụ thể từng loại)	DT (ha)	NS (tạ/ha)	SL (tấn)
Cà chua	81	500	4.050
Cà tím	1,2	300	36
Ốt các loại	8,6	200	172
Sú	6,5	400	260
Đậu leo	8,5	350	297,5
Su su	0,4	450	18
Hành tây	6	250	150
Cải dưa	1,5	150	22,5
Rau khác	5	200	100
Tổng	118,7	430,1	5.106

- **Hoa:** (cụ thể từng loại) DT NS SL

Hoa đào: 0,3ha

Hoa nhất chi mai: 1ha

=> Tổng các loại hoa: 1,3 ha

- **Đậu khô hạt** (ngự, phộng, ...): 2,1 ha, năng suất 20 tạ/ha

- Các loại cây trồng ngắn ngày khác:

2. DT Các loại cây lâu năm thời điểm tháng 3-2024

Tổng DT; 1.224 ha trong đó **DT kinh doanh; 1.184 ha:** Ghi chú (bằng so với cuối năm 2023)

- **Cà phê:**

. Vối: 752ha 712 ha
. Chè: 446 446
. Mít 26 ha 26 ha

* Tổng DT cà phê tái canh đến hiện tại (bao gồm ghép cải tạo và trồng mới tái canh): Lũy kế tái canh từ trước đến hiện tại là 172 ha.

- **Dâu tằm:** 02 ha (tăng 01 ha so với cuối năm 2023)

. Giống mới (lai) 02 ha
. Giống địa phương:

- **Chè:** Không có

- **Tiêu:** 1,5 ha

- **Ca cao:** Không có

- **Ăn quả:** 161 ha

. Mac mac: 18 ha
. Dứa :
. Hồng:
. Dâu ăn trái:.....
. Cây chuối: 05 ha
. Cây ăn trái khác: 137 ha

- **Cây mắc ca:** 67 ha

- **Tre măng:** 0,2 ha

- **Cỏ trồng:** 26 ha

- **Cây dược liệu:** 0,2 ha

- **Các loại cây lâu năm khác :** 40,3 ha

3. Tổng DT nhà nấp: 0 ha. Năng suất Sản lượng

II. CHĂN NUÔI

1. Tình hình chăn nuôi trên địa bàn xã:

- Vệ sinh tiêu độc khử trùng trong chăn nuôi : Đã cấp phát và phun xịt tiêu độc khử trùng chuồng trại tập trung đợt 1/2024 theo kế hoạch với số lượng 60 lít.

- Công tác kê khai chăn nuôi tại địa bàn xã: Thực hiện thường xuyên

- Công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi tại xã: Đã xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi năm 2024.

2. Đàn vật nuôi đến thời điểm tháng 3 năm 2024.

Tổng đàn Trâu: 1.213 con;

Tổng đàn bò: 3.288 con; Trong đó bò sữa: 0 con.

Tổng đàn Heo: 515 con; Trong đó heo thịt: 463 con; Nái giống 52 con; Đực giống: 0

Tổng đàn gia cầm, thủy cầm: 16.190 con; Trong đó gà chuyên đẻ: 0 con; gà
thịt: 15.050 con; thủy cầm: 1.140 con

Tổng đàn Dê: 205 con

Nơi nhận

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã
- Lưu: VT, VP

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Kim Oanh

III. SẢN XUẤT NN THEO HƯỚNG CÔNG NGHỆ CAO

TỔNG DT SX CNC (ha)	NHÀ MÀNG (GỌI LÀ NHÀ KÍNH) (ha)					NHÀ LƯỚI (ha)					TUỔI TỰ ĐỘNG NGOÀI TRỜI (ha)			
	Tổng DT nhà kính	Trong đó				Tổng DT nhà lưới	Trong đó				Tổng DT tuổi tự động	Trong đó		
		Trồng rau	Trồng hoa	Trồng cây khác	Gieo ươm		Trồng rau	Trồng hoa	Trồng cây khác	Gieo ươm		Trồng rau	Trồng hoa	Trồng cây khác
52,35	0,35	0,35	0	0	0	1,7	1,7	0	0	0	80,3	79	1,3	0

(thống kê cụ thể DT nhà màng, nhà lưới theo biểu số 1 đính kèm)

IV. LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP THỜI ĐIỂM THÁNG 3/2024

- Số hộ SX nông nghiệp của xã: 1.146 hộ
- Đến nay có 565 hộ tham gia liên kết sản xuất

(thống kê cụ thể theo biểu số 2 đính kèm)

V. KẾ HOẠCH GIEO TRỒNG VỤ HÈ THU 2024 (diện tích và cơ cấu giống)

Thực hiện theo kế hoạch giao, tiếp tục vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC

1. Tình hình sinh trưởng và phát triển các loại cây trồng của các chương trình, dự án NN trong năm 2024 và các năm về trước

Tiếp tục theo dõi dự án nông nghiệp năm 2023 (trồng Macca, sầu riêng trên đất nông nghiệp, hướng dẫn nhân dân chăm sóc).

2. Thực hiện NN CNC và chuyển đổi cơ cấu cây trồng (lúa một vụ, cây lâu năm bị phá bỏ...) trong vụ Đông xuân năm 2023-2024

Không có

3. Các vấn đề khác: Thực trạng các công trình thủy lợi, tình hình hạn hán, kinh tế trang trại, sâu bệnh hại cây trồng:

Kiểm soát tốt tình hình bệnh hại trên cây trồng, chưa ghi nhận thiệt hại do khô hạn, tuy nhiên một số diện tích lúa, rau màu, cà phê trên địa bàn xã có nguy cơ thiếu nước.

4. Các thuận lợi và khó khăn trong SXNN vụ ĐX 2023-2024

(Về thời tiết, sâu bệnh hại, chương trình nông nghiệp công nghệ cao, tái canh cà phê, chuyển đổi đất lúa, các chương trình dự án...)

- Thuận lợi: Được sự quan tâm hỗ trợ của các cấp, các ngành trong việc hướng dẫn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, thăm nắm tình hình sản xuất.

- Khó khăn: Giá cả vật tư nông nghiệp tăng cao trong khi giá tiêu thụ sản phẩm không ổn định (đặc biệt là giá cà chua, ...).

- Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, một số diện tích nước, rau màu, cà phê có nguy cơ thiếu nước tưới trong thời gian tới.

5. Đề xuất, kiến nghị của địa phương

- Hỗ trợ dụng cụ nuôi tằm cho các thành viên Tổ hợp tác trồng dâu nuôi tằm của xã.

Trên đây là báo cáo kết quả báo cáo kết quả sản xuất nông nghiệp vụ Đông xuân 2023-2024 và dự kiến kế hoạch sản xuất vụ Hè thu năm 2024 của UBND xã Đa Quyn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT KT xã;
- Lưu VT, NL, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Kim Oanh